

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC

*(Số 2500155742 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 3/8/2009, thay  
đổi lần thứ 4 ngày 19 tháng 1 năm 2017)*

**Địa chỉ:** Số 14 Lý Bôn, Phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

**Điện thoại:** 0211 3861 229

**Fax:** 0211 3860 493

**Phụ trách công bố thông tin**

**Ông Trần Duy Thập**

**Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính**

**Điện thoại: 0211 3861 229**

**Fax: 04. 39341057**

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

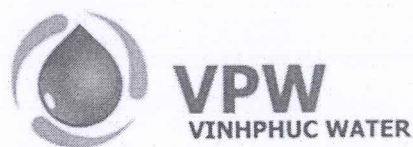
### I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

#### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1. Giới thiệu chung về tổ chức ĐKGD:

- Tên Công ty : Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.
- Tên tiếng Anh: Vinh Phuc Water Supply and Drainage Joint Stock Company No.1
- Tên viết tắt : VPW
- Trụ sở : Số 14 Lý Bôn, Phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Điện thoại: 0211 3861 229
- Fax: 0211 3860 493
- Website : [www.vinhphucwater.com.vn](http://www.vinhphucwater.com.vn)

- Logo Công ty:



- Ngày trở thành Công ty đại chúng: Ngày 13/04/2017 (theo công văn số 1958/UBCK-GSDC ngày 13/04/2017 của UBCKNN)
- Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Trần Quang Ngọc – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Vốn điều lệ đăng ký : 111.686.760.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 111.686.760.000 đồng
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 2500155742 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 3/8/2009; cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 19/01/2017;
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất và phân phối nước sạch; Quản lý, khai thác và xử lý nước thải, xử lý chất thải đô thị; Thiết kế công trình cấp, thoát nước; Xây lắp công trình cấp thoát nước, lắp đặt và sửa chữa đường ống cấp thoát nước; Xây dựng các công trình dân dụng, công trình công nghiệp; Thi công các công trình đường dây điện đến 35KV và trạm biến áp đến 560KVA; Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Mua bán vật tư thiết bị ngành nước, điện và xây dựng; Sản xuất và mua bán nước lọc tinh khiết đóng chai;

##### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Loại chứng khoán: Chứng khoán phổ thông;
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần;
- Mã chứng khoán : VPW;

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Tổng số cổ phần đăng ký giao dịch: 11.168.676 cổ phần;
- Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán: số 161/2017/GCNCP-VSD ngày 18/8/2017 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp.
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức ĐKGD: Không có.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài: tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán.  
Tính đến ngày 27/04/2017, tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu của Công ty là 0%.

### 1.3. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc, tiền thân là Nhà máy nước Vĩnh Yên được thành lập vào năm 1963 nhằm cung cấp nước sạch cho nhân dân thị xã Vĩnh Yên với công suất 1.700 m<sup>3</sup>/ngày-đêm.
- Ngày 24/03/1995, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 437/QĐ-UB đổi tên Nhà máy nước Vĩnh Yên thành Công ty cấp nước Vĩnh Yên với công suất 4.000 m<sup>3</sup>/ngày-đêm.
- Ngày 23/09/1999, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 2489/QĐ-UB đổi tên Công ty cấp nước Vĩnh Yên thành Công ty cấp thoát nước & môi trường số 1 Vĩnh Phúc. Đồng thời, UBND tỉnh Vĩnh Phúc quyết định nâng công suất hoạt động của hệ thống cấp nước Vĩnh Yên lên 16.000 m<sup>3</sup>/ngày-đêm. Công ty được tiếp nhận lại và cải tạo lại hệ thống cấp nước cho khu Tam Đảo với công suất 2.600 m<sup>3</sup>/ngày-đêm. Tổng công suất hoạt động giai đoạn này là 18.600 m<sup>3</sup>/ngày-đêm.
- Năm 2007, Công ty đầu tư nâng công suất hệ thống cấp nước Vĩnh Yên từ 16.000 m<sup>3</sup>/ngày-đêm lên 20.000 m<sup>3</sup>/ngày-đêm.
- Năm 2008, Công ty tiếp nhận bàn giao hệ thống cấp nước huyện Yên Lạc công suất 3000 m<sup>3</sup>/ngày-đêm; hệ thống cấp nước huyện Lập Thạch công suất 2000 m<sup>3</sup>/ngày-đêm.
- Ngày 22/09/2008, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 3421/QĐ-CT về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc.

## **THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

---

- Năm 2009, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 2224/QĐ-CT ngày 20/07/2009 về việc chuyển Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc thành công ty cổ phần với số vốn điều lệ là 68.255.000.000 đồng. Ngày 03/08/2009, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500155742 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 03/08/2009.
- Năm 2010, Công ty góp vốn đầu tư hệ thống cấp nước cho các khu công nghiệp huyện Tam Dương với công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày-đêm.
- Năm 2011, Công ty tăng vốn điều lệ lên 94.441.500.000 đồng do ngân sách nhà nước cấp vốn đầu tư xây dựng cơ bản cho dự án công trình tuyến ống cấp nước DN315 cho Khu công nghiệp Bình Xuyên II (giai đoạn 1) năm 2010.
- Năm 2016, Công ty tăng vốn điều lệ lên 111.686.760.000 đồng do tăng vốn ngân sách nhà nước cấp cho các công trình do Công ty làm chủ đầu tư và nhận bàn giao tài sản Nhà máy nước Lập Thạch.

### ***1.4. Quá trình tăng vốn***

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc đã thực hiện 02 lần tăng vốn.

Lần	Thời gian hoàn thành	Vốn điều lệ tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
	03/08/2009 (thời điểm chuyển sang công ty cổ phần)		68.255.000		Giấy CNĐKKD số 2500155742 đăng ký lần đầu ngày 03/08/2009 do Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc cấp
1	Tháng 4/2011	26.186.500	94.441.500*	Phát hành cho cổ đông nhà nước (Ngân sách nhà nước cấp vốn đầu tư xây dựng cơ bản cho dự án công trình tuyến ống cấp nước DN315 cho Khu công nghiệp Bình Xuyên II giai đoạn 1 năm 2010	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 2559/QĐ-CT ngày 13/9/2010 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt quyết toán vốn Nhà nước tại CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;</li> <li>- Nghị quyết HĐQT số 22/QĐ-HĐQT ngày 27/4/2011 về việc tăng vốn điều lệ lên 94.441.500 đồng;</li> <li>- Giấy CNĐKKD số 2500155742 thay đổi lần 2 ngày 12/05/2011</li> </ul>

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Lần	Thời gian hoàn thành	Vốn điều lệ tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
					do Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc cấp
2	Tháng 11/2016 (*)	17.245.260	111.686.760	Phát hành cho cổ đông nhà nước (Ngân sách nhà nước cấp cho các công trình do Công ty làm chủ đầu tư; nhận bàn giao tài sản nhà máy nước Lập Thạch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình số 901/TTr-STC ngày 28/11/2016 của Sở Tài chính trình UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v tăng vốn tại Công ty</li> <li>- Quyết định 146/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc tăng vốn nhà nước tham gia và cử người đại diện phần vốn nhà nước tại CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;</li> <li>- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/QĐ-HĐQT ngày 13/01/2017 về việc tăng vốn điều lệ của Công ty</li> <li>- Giấy CNĐKDN số 2500155742</li> </ul>

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Lần	Thời gian hoàn thành	Vốn điều lệ tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
					thay đổi lần thứ 4 ngày 19/01/2017 do Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc cấp

(\*) Do Nhà nước đang sở hữu 96,75% vốn điều lệ thực góp nên Công ty ghi nhận việc tăng vốn điều lệ theo Quyết định của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước) mà không thông qua Đại hội đồng cổ đông.

Ngày 25/07/2017, UBCKNN đã có công văn số 5136/UBCK-TT về việc tăng vốn của CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc như sau:

“Trước thời điểm UBCKNN chấp thuận đại chúng cho Công ty (theo công văn số 1958/UBCK-GSĐC ngày 13/4/2017 của UBCKNN), Công ty đã thực hiện tăng vốn từ 86,405 tỷ đồng lên 111,686 tỷ đồng cho cổ đông nhà nước (trong năm 2016); hình thức tăng vốn là nhận bàn giao tài sản từ nhà nước, các công trình do Công ty là chủ đầu tư từ nguồn ngân sách cấp.

UBCKNN yêu cầu Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc tăng vốn nêu trên và các khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) của cổ đông liên quan đến đợt tăng vốn này.”

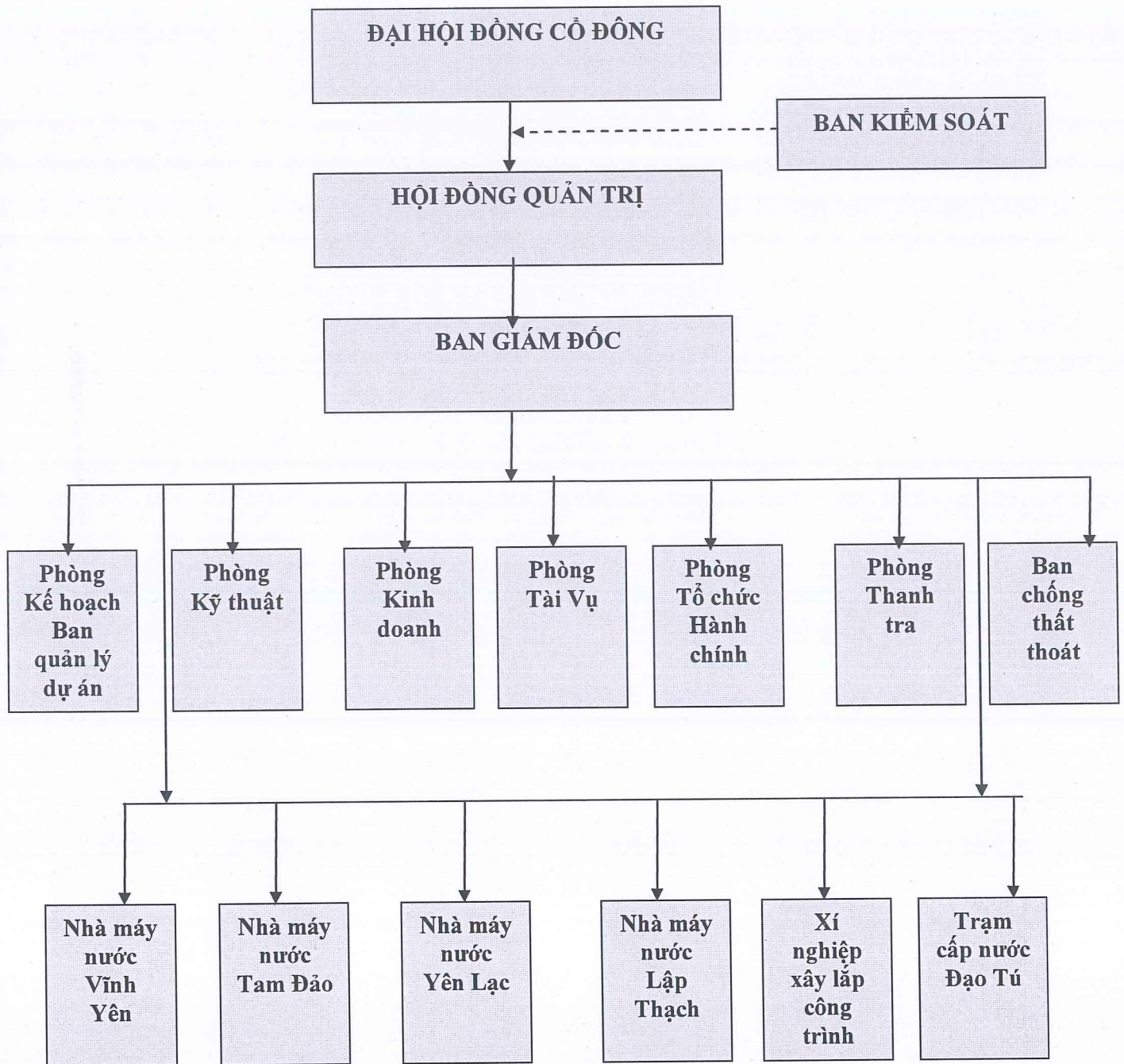
### **2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty**

Hiện nay Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc bao gồm:

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Bảng 1: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty



Ghi chú:

→ Quan hệ chỉ đạo trực tiếp

➤ **Đại Hội Đồng Cổ đông**

Đại Hội Đồng Cổ đông là tổ chức quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại Hội Đồng Cổ đông có trách nhiệm đưa ra những chính sách dài hạn và ngắn hạn về việc phát triển của Công ty,



bầu ra Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty, các thẩm quyền khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2014.

### ➤ **Hội đồng Quản trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi và hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng các kế hoạch kinh doanh, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

### ➤ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại Hội Đồng cổ đông, do Đại hội Đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

### ➤ **Ban Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Đại hội Đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, và pháp luật về toàn bộ việc tổ chức kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

### ➤ **Phòng Kế hoạch – Ban quản lý dự án:**

- Lập kế hoạch và tham mưu cho Tổng giám đốc công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện giám sát các phòng ban trong việc thực hiện kế hoạch hàng tháng, quý, năm của Công ty.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện các dự án do Công ty đầu tư trong lĩnh vực xây dựng cơ bản.
- Thiết kế, lập dự toán thi công, giám sát thi công, thẩm định quyết toán các công trình lắp đặt.
- Thực hiện kiêm nhiệm Ban quản lý dự án về quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản do Công ty làm chủ đầu tư.

### ➤ **Phòng Kỹ thuật**

- Xây dựng kế hoạch sản xuất nước thô, tiêu thụ điện năng hóa chất theo kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.
- Trực tiếp chỉ đạo công tác sản xuất nước, chất lượng nước, công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.
- Thẩm định các hồ sơ thiết kế sửa chữa lớn, xây dựng cơ bản.
- Nghiệm thu các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### ➤ Phòng kinh doanh

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn hạn, dài hạn.
- Phát triển, quản lý khách hàng.
- Quản lý sản lượng, doanh thu.
- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý, chăm sóc khách hàng.
- Nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển khách hàng, chiến lược tiêu thụ sản phẩm cho từng thời kỳ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
- Kiểm tra việc thực hiện giá nước của các đơn vị đối với khách hàng.
- Tham gia xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình chống thất thoát, thất thu nước sạch.

### ➤ Phòng Tài vụ

- Tham mưu cho Tổng giám đốc về công tác giám sát, điều hành kinh phí thu hợp pháp khác và công tác nghiệp vụ kế toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.
- Lập dự toán và thẩm tra dự toán của các đơn vị trình Tổng giám đốc duyệt. Giám sát sử dụng kinh phí thu, chi của toàn Công ty.
- Thu nộp các khoản thuế, tiền thuê nhà, điện nước và các khoản thu hợp pháp của Công ty.
- Kiểm soát các hồ sơ mua sắm, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn thuộc kinh phí Công ty.

### ➤ Phòng Tổ chức – Hành chính:

- Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty về tổ chức bộ máy và cán bộ,
- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ.
- Thường trực công tác khen thưởng, kỷ luật..
- Thường trực Ban Iso.

### ➤ Phòng Thanh tra

- Tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc Công ty trong việc chấp hành nội quy, quy chế của Công ty.
- Kiểm tra lĩnh vực bảo vệ và khách hàng sử dụng nước máy.

### ➤ Ban chống thất thoát:

- Tham mưu cho Tổng giám đốc về công tác chống thất thoát, thất thu nước.
- Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác chống thất thoát, thất thu nước toàn Công ty.
- Tìm nguyên nhân gây thất thoát, thất thu nước từ đó đề xuất các giải pháp về công tác chống thất thu nước.

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Kiểm tra, giám sát công tác sửa chữa các sự cố, bảo dưỡng hệ thống van, đồng hồ tổng, thổi rửa các tuyến ống cũ, thử áp lực các tuyến ống mới trước khi đưa vào sử dụng.
- Tổng hợp, thống kê các thông tin sự cố đường ống, thông tin khách hàng sử dụng nước trong toàn Công ty.
- **Xí nghiệp xây lắp:**
  - Có chức năng xây lắp, sửa chữa các công trình cấp thoát nước, công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp.
  - Có nhiệm vụ thi công xây lắp, sửa chữa các công trình, hệ thống đường ống cấp thoát nước và các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp theo kế hoạch của Công ty giao;
  - Ngoài ra xí nghiệp cũng chủ động tìm kiếm các công việc khác ngoài thị trường.
- **Các nhà máy, trạm cấp nước:**
  - Sản xuất và cung cấp nước sạch theo kế hoạch của Công ty.
  - Quản lý bảo vệ an toàn tài sản, giữ gìn môi trường khu vực được quản lý.
  - Vận hành máy móc thiết bị, đường ống bảo đảm an toàn.
  - Đề xuất và thực hiện các biện pháp chống thất thoát nước.
  - Bảo đảm chất lượng sản phẩm theo quy định.

### 4. Cơ cấu cổ đông

#### 4.1 Cơ cấu cổ đông

**Bảng 02: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 27/04/2017**

STT	Thành phần	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>154</b>	<b>11.168.676</b>	<b>100%</b>
1	Tổ chức	2	10.810.776	96,8%
	- <i>Cổ đông Nhà nước</i>	1	10.805.776	96,75%
	- <i>Tổ chức khác</i>	1	5.000	0,05%
2	Cá nhân	152	357.900	3,20%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

STT	Thành phần	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL thực góp
1	Tổ chức	0	0	0%
2	Cá nhân	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>154</b>	<b>11.168.676</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày 27/04/2017 của Công ty*

**4.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

**Bảng 03: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

TT	Tên cổ đông	Giấy CNDDKKD/ Số CMT	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ % VĐL
1	UBND tỉnh Vĩnh Phúc		<b>10.805.776</b>	<b>108.057.760.000</b>	<b>96,75%</b>
	<i>Trong đó, đại diện ủy quyền vốn Nhà nước</i>				
+	<i>Kiều Đức Thắng</i>		<i>4.322.310</i>	<i>43.223.100.000</i>	<i>38,70%</i>
+	<i>Trần Quang Ngọc</i>	<i>01068007406</i>	<i>2.701.444</i>	<i>27.014.440.000</i>	<i>24,19%</i>
+	<i>Đỗ Thanh Hải</i>	<i>025070000111</i>	<i>1.620.866</i>	<i>16.208.660.000</i>	<i>14,51%</i>
+	<i>Trần Duy Thập</i>	<i>02606400098</i>	<i>1.080.578</i>	<i>10.805.780.000</i>	<i>9,68%</i>
+	<i>Bùi Thị Thúy Ngọc</i>	<i>13552954</i>	<i>1.080.578</i>	<i>10.805.780.000</i>	<i>9,68%</i>

*Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày 27/04/2017 của Công ty*

**4.3 Cổ đông sáng lập**

Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu dưới hình thức Công ty cổ phần ngày 03/08/2009. Theo quy định tại Điều 119 Luật doanh nghiệp 2014, đến nay, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của các cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức ĐKGD, những công ty mà tổ chức ĐKGD đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty/tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức ĐKGD; Công ty liên doanh, liên kết**

- Danh sách công ty mẹ của Công ty: Không có
- Danh sách Công ty/tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:

**Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước):**

Địa chỉ: Số 38 Nguyễn Trãi, phường Đông Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại: 0211.3861 169

Fax: 0211.3861 743

Tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc: 96,75%

- Danh sách công ty con và những công ty mà tổ chức ĐKGD nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có
- Danh sách công ty liên doanh, liên kết:

❖ **Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc**

- Địa chỉ: Tầng 3, số 14 Lý Bôn, phường Ngô Quyền, Thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Giấy ĐKKD: Số 2500389518 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 04/02/2010
- Vốn điều lệ thực góp: 45.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc: 1.900.000 cổ phần, tương đương 42,22% VDL thực góp

❖ **Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước**

- Địa chỉ: Số 629 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Giấy ĐKKD: Số 2500374423 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 26/01/2010
- Vốn điều lệ thực góp: 3.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước
- Tỷ lệ sở hữu của CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc: 55.000 cổ phần, tương đương 18,33% VDL thực góp

**6. Hoạt động kinh doanh**

**6.1 Các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính của Công ty:**

**Hoạt động cung cấp nước sạch và dịch vụ xây dựng, lắp đặt công trình nước:** Sản phẩm chủ yếu của Công ty là nước sạch. Công ty luôn nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng mạng lưới cung cấp nước để phục vụ tốt cho nhu cầu sản xuất, tiêu dùng. Với tốc độ tăng dân số mà phần lớn là tăng dân số cơ học tại các khu vực thành phố Vĩnh Phúc. Công ty luôn cố gắng phát triển mạng lưới cấp nước để đáp ứng nhu cầu, nâng cao tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch.

**Hoạt động xây lắp công trình cấp nước:** Nhằm phục vụ tốt hơn cho nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, Công ty còn cung cấp dịch vụ xây dựng lắp đặt công trình cấp nước, bao gồm việc lắp đặt hệ thống đường ống nước..

**Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán nước máy	77.970	85,35%	94.766	92,41%
Doanh thu hoạt động xây lắp, lắp đặt.	12.709	13,91%	7.050	6,88%
Doanh thu khác (*)	678	0,74%	731	0,71%
<b>Tổng cộng</b>	<b>91.357</b>	<b>100%</b>	<b>102.547</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

*(\*) Doanh thu đến từ thu hồi vật tư sửa các công trình nước, dịch vụ thu tiền tại nhà*

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
Lợi nhuận gộp từ bán nước máy	19.651	21,51%	21.758	21,22%
Lợi nhuận gộp từ hoạt động xây lắp, lắp đặt.	771	0,84%	913	0,89%
Lợi nhuận gộp từ hoạt động khác	678	0,74%	731	0,71%
<b>Tổng cộng</b>	<b>21.100</b>	<b>23,10%</b>	<b>23.402</b>	<b>22,82%</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

**7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất**

**Bảng 9: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2015	2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	162.755	213.027	30,89%
Vốn chủ sở hữu	96.683	127.130	31,49%
Doanh thu thuần	91.357	102.547	12,25%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	888	1.929	117,23%
Lợi nhuận khác	841	352	(58,15)%
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.729	2.281	31,93%
Lợi nhuận sau thuế	1.362	1.386	1,76%
Giá trị sổ sách	11.189	11.383	1,73%

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

❖ **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại BCTC đã kiểm toán năm 2016**

Theo quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc tăng vốn nhà nước và cử người đại diện tham gia phần vốn nhà nước tại CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/QĐ-HĐQT ngày 13/01/2017 của Công ty về việc tăng vốn điều lệ (tăng vốn nhà nước nắm giữ trong công ty) và sửa đổi điều lệ Công ty thì Công ty sẽ tăng vốn điều lệ thành 111.686.760.000 đồng, hình thức tăng vốn là nhận bàn giao tài sản từ nhà nước, các công trình do Công ty là chủ đầu tư từ nguồn ngân sách cấp. Công ty đã thực hiện ghi nhận tăng vốn vào Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2016 theo văn bản số 901/TTr-STC ngày 28/11/2016 của Sở Tài chính (cơ quan quản lý vốn nhà nước tại Công ty) trình UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v tăng vốn tại Công ty. Việc ghi nhận tăng vốn như trên là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 111- Vốn công ty cổ phần Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội.

Với những tài liệu mà Công ty cung cấp, chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán và thích hợp để đưa ra ý kiến về việc nhà máy nước Yên Lạc được công ty ghi tăng Tài sản cố định trong năm tương ứng với nguồn vốn khác với giá trị 12.429.000.000 đồng. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về khoản mục này và ảnh hưởng của chúng tôi tới Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

***Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh:***

➤ **Thuận lợi:**

- Công ty có kinh nghiệm lâu năm trong ngành sản xuất và cung cấp nước sạch, là đơn vị có uy tín về cung cấp nước sạch tại địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.
- Việc chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần từ năm 2009 đã giúp công ty chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nhu cầu sử dụng nước sạch trên địa bàn ngày càng tăng.

➤ **Khó khăn:**

- Giá các loại nguyên nhiên liệu đầu vào, tiền lương luôn tăng trong khi giá bán nước do UBND tỉnh quy định vẫn giữ nguyên trong nhiều năm qua;
- Chi phí đầu tư ban đầu cho hệ thống cấp nước khu vực nông thôn rất lớn nhưng nhà nước chưa có chính sách hỗ trợ về vốn;



- Doanh nghiệp khó tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi của Nhà nước do không có tài sản bảo đảm thế chấp theo quy định của ngân hàng.

## **8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành**

### **8.1 Vị thế của công ty trong ngành:**

Công ty là một trong hai doanh nghiệp được UBND tỉnh Vĩnh Phúc giao nhiệm vụ sản xuất và kinh doanh nước sạch phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng cho toàn tỉnh Vĩnh Phúc. Theo đó, doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn tỉnh là CTCP Nước sạch Vĩnh Phúc được giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nước sạch phục vụ nhu cầu trong thị xã Phúc Yên và các vùng lân cận. Thị phần của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc chủ yếu nằm trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên và 7 huyện lân cận

Với bề dày kinh nghiệm gần 50 năm trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh nước sạch, Công ty luôn được các hộ kinh doanh và người tiêu dùng nước sạch trên toàn tỉnh tín nhiệm.

Mặc khác, ban lãnh đạo Công ty năng động, tổ chức hoạt động của công ty ngày càng được cải thiện và nâng cao. Công ty ngày càng nhận được sự ủng hộ, quan tâm của khách hàng khi sử dụng dịch vụ.

### **8.2 Triển vọng phát triển:**

Nước sạch là loại hàng hoá mang tính chất dịch vụ công cộng, sản phẩm sản xuất ra được nhân dân và các ngành kinh tế tiêu thụ ngay. Cũng do tính độc quyền cao và đặc điểm của sản phẩm nên đã tạo được khá nhiều thuận lợi cho công ty tiến hành hoạt động sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Do Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ nên chất lượng phục vụ luôn được đặt lên hàng đầu. Bên cạnh đó, phòng Thanh tra và Ban chống thất thoát hoạt động có hiệu quả vì thế chất lượng các hoạt động công ích của Công ty ngày càng được nâng cao nên Công ty ngày càng được khách hàng tin tưởng và ủng hộ. Đây là yếu tố rất thuận lợi giúp Công ty có khả năng cạnh tranh sau khi chuyển sang hình thức Công ty cổ phần tự hạch toán thu chi, lãi, lỗ.

Dân số trên địa bàn phát triển nhanh, năm 2016 dân số ước tính khoảng 1.066.021 người, tỷ lệ dân số thành thị chiếm khoảng gần 23,31%, tỷ lệ dân số nông thôn chiếm khoảng 76,69%. Vĩnh Yên là thành phố đô thị loại II, là trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh Vĩnh Phúc, cách thủ đô Hà Nội 55 km về phía Tây, cách thành phố Việt Trì 30 km về phía Đông Bắc và cách sân bay Quốc tế Nội Bài 25 km, với diện tích 50,8 km<sup>2</sup>. Đây là nguồn khách hàng đông đảo mà Công ty có thể khai thác .

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Nước sạch là thứ hàng hóa không thể thiếu với tất cả mọi người, mọi ngành. Khi nền kinh tế ngày càng phát triển thì yêu cầu, đòi hỏi về vấn đề nước sạch ngày càng cao. Công ty hoạt động trong lĩnh vực cung cấp nước sạch, đây là lĩnh vực mà cả Chính phủ, người dân và thế giới nói chung quan tâm. Hiện nay có rất nhiều dự án tài trợ nhằm phát triển hệ thống cung cấp nước sạch cho xã hội, do vậy triển vọng phát triển của Công ty là rất lớn.

### 9. Chính sách đối với người lao động

#### 9.1 Số lượng người lao động trong công ty

Tổng số lao động thường xuyên hiện có tính đến thời điểm 30/06/2017 là: 190 người, với cơ cấu cụ thể như sau.

TT	Trình độ	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	72	37,89%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp	50	26,32%
3	Trình độ Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	68	35,79%
	<b>Tổng số</b>	<b>190</b>	<b>100%</b>

#### 9.2 Chính sách đối với người lao động

- ✓ Chính sách lương: Công ty áp dụng lương cơ bản và trợ cấp theo đúng quy định của pháp luật cùng tiền lương trách nhiệm đối với công việc được giao, có thể tăng giảm tùy theo kết quả công tác của từng người lao động.
- ✓ Chính sách thưởng: Thưởng 6 tháng đầu năm căn cứ vào kết quả thi đua hàng tháng, thưởng cả năm căn cứ vào kết quả thi đua cả năm và kết quả sản xuất kinh doanh của năm;
- ✓ Chính sách đào tạo nguồn nhân lực: Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc ổn định nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động học tập nâng cao tay nghề từ đó xây dựng được một tập thể vững mạnh.
- ✓ Chế độ làm việc: Nhân viên văn phòng làm theo giờ hành chính là 40h/tuần; Công nhân sản xuất làm việc theo ca 8h/ca (ngày 3 ca).

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

✓ Chính sách BHXH, BHYT, BHTN: Thực hiện theo Luật Bảo hiểm xã hội.

### 9.3 Mức lương bình quân

#### Mức lương bình quân của người lao động

Năm	2015	2016
Tổng số lao động tại thời điểm cuối năm (người)	180	180
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.500.000	7.500.000

Nguồn: CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

### 10. Chính sách cổ tức:

Căn cứ Điều 40 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định thanh toán giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

**Bảng 10: Tỷ lệ trả cổ tức**

Năm	Tỷ lệ trả cổ tức (%VĐL)	Hình thức thanh toán	Ghi chú
2015	0,89%	Bằng tiền	Đã thanh toán
2016	1,67%	Bằng tiền	Đã thanh toán

### 11. Tình hình tài chính

#### 11.1 Các chỉ tiêu cơ bản:

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

#### ➤ Khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian sử dụng tài sản khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

dụng và trích khấu hao tài sản cố định và Thông tư 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC.

Thời gian khấu hao như sau:

Tài sản cố định	Thời gian khấu hao
Nhà cửa vật kiến trúc	08 – 35 năm
Phương tiện vận tải	06 – 20 năm
Máy móc thiết bị	05 – 12 năm
Thiết bị dụng cụ quản lý	03 – 05 năm

➤ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Hiện tại Công ty không có các khoản nợ quá hạn. Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

➤ **Các khoản phải nộp theo luật định**

**Bảng 11: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Thuế thu nhập doanh nghiệp	367	487
Thuế thu nhập cá nhân	-	1
Thuế tài nguyên	3	-
Thuế bảo vệ môi trường	-	365
Thuế khác	134	-
<b>Tổng</b>	<b>504</b>	<b>853</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

➤ **Trích lập các quỹ theo luật định**

**Bảng 12: Trích lập các quỹ**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ đầu tư phát triển	118	118

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ khen thưởng phúc lợi	222	795

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

➤ **Tổng dư nợ vay**

**Bảng 13: Danh sách các khoản vay ngắn hạn và dài hạn**

*Đơn vị: triệu đồng*

TT	Tên khoản vay	31/12/2015	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</b>	-	<b>3.088</b>
-	Chi nhánh Quỹ hỗ trợ phát triển Vĩnh Phúc	-	3.088
<b>II</b>	<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</b>	<b>56.495</b>	<b>64.141</b>
-	Chi nhánh Quỹ hỗ trợ phát triển Vĩnh Phúc	54.895	47.714
-	Quỹ đầu tư phát triển và Bảo lãnh tín dụng tỉnh Vĩnh Phúc	1.600	1.300
-	Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – CN tỉnh Vĩnh Phúc	-	15.127
	<b>Tổng cộng</b>	<b>56.495</b>	<b>67.229</b>

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

➤ **Tình hình công nợ**

**Bảng 14: Tổng dư nợ**

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>9.577</b>	<b>21.756</b>
1	Phải trả cho người bán	1.934	5.821
2	Người mua trả tiền trước	279	4.579
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	505	853

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

STT	Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
4	Phải trả người lao động	3.150	3.613
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	240
6	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	3.172	2.767
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	3.088
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	222	795
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>56.495</b>	<b>64.141</b>
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	56.495	64.141
<b>Tổng cộng</b>		<b>66.072</b>	<b>85.897</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

➤ **Tình hình khoản phải thu**

**Bảng 15: Tình hình khoản phải thu**

*Đơn vị: triệu đồng*

TT	Các chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>14.380</b>	<b>14.612</b>
1	Phải thu khách hàng	12.058	12.863
2	Trả trước cho người bán	1.086	314
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	500
4	Các khoản phải thu khác	1.236	935
<b>II</b>	<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>14.380</b>	<b>14.612</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

➤ **Tình hình khoản đầu tư**

**Bảng 16: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn**

Đơn vị: triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
<b>I</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>500</b>	<b>-</b>
<b>1</b>	<b>Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn</b>	<b>500</b>	<b>-</b>
-	CTCP Đầu tư xây dựng cấp thoát nước Vĩnh Phúc	500	-
<b>II</b>	<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>19.550</b>	<b>19.550</b>
<b>1</b>	<b>Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết</b>	<b>19.000</b>	<b>19.000</b>
-	CTCP đầu tư xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc (1)	19.000	19.000
<b>2</b>	<b>Đầu tư vào đơn vị khác</b>	<b>550</b>	<b>550</b>
-	CTCP đầu tư xây dựng cấp thoát nước Vĩnh Phúc	550	550
	<b>Tổng cộng</b>	<b>20.050</b>	<b>19.550</b>

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

(1) Khoản đầu tư vào CTCP Đầu tư Xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc để thực hiện dự án cấp nước cho Khu công nghiệp Tam Dương. Tỷ lệ đầu tư của Công ty vào CTCP Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Vĩnh Phúc là 42,22%.

Tại thời điểm 31/12/2016, báo cáo tài chính của CTCP Đầu tư xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc và CTCP Đầu tư Xây dựng cấp thoát nước Vĩnh Phúc có lãi nên Công ty không phải trích lập dự phòng.

➤ **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

**Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính**

Chỉ tiêu	2015	2016
<b><u>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</u></b>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,27	1,86
Hệ số thanh toán nhanh	2,48	1,53
<b><u>Đánh giá khả năng sử dụng tài sản</u></b>		
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	0,54	0,55

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Chi tiêu	2015	2016
Vòng quay hàng tồn kho	8,85	10,68
<b><u>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</u></b>		
Hệ số nợ/tổng tài sản	0,41	0,40
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,68	0,68
<b><u>Đánh giá khả năng sinh lời</u></b>		
Tỷ suất LN sau thuế/DT thuần	1,49%	1,35%
Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	0,80%	0,74%
Tỷ suất LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	1,37%	1,24%
Tỷ suất LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,97%	1,88%

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2015 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

**12. Tài sản:**

➤ Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

**Bảng 16: Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2016**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>265.995</b>	<b>110.944</b>	<b>41,71%</b>
1	Nhà cửa vật kiến trúc	59.450	32.379	54,46%
2	Máy móc thiết bị	34.318	3.282	9,56%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	170.584	74.479	43,66%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	1.643	804	48,93%
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>357</b>	<b>230</b>	<b>64,43%</b>
1	Phần mềm máy tính	357	230	64,43%
<b>Tổng cộng</b>		<b>266.352</b>	<b>111.174</b>	<b>41,74%</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*



**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

➤ Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

**Bảng 17: Tình hình chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Chi phí XDCBDD	15.747	38.290
Hệ thống cấp nước cho KCN Thăng Long Vĩnh Phúc	380	24.279
Công trình Nhà làm việc 4 tầng Công ty	1.845	6.291
Hệ thống cấp nước cho xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên	1.576	1.877
Lắp đường ống cấp nước Dn160 KCN Bá Thiện	1.205	4.166
Hệ thống cấp nước sạch cho xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên	4.396	0
Các công trình khác	6.345	1.677

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

➤ Tình hình sử dụng đất

**Bảng 21: Tình hình sử dụng đất**

TT	Tên địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Vị trí	Văn bản giao đất	Hình thức sử dụng đất	Thời gian thuê đất
1	Khu xử lý, bể chứa, trạm bơm 2, văn phòng công ty	5.565,0	Số 14 Lý Bôn, phường Ngô Quyền, TP. Vĩnh Yên.	- QĐ giao đất số 800/QĐ-UB ngày 07/09/1992 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - Biên bản giao đất ngày 12/09/1992 - Giấy CNQSDĐ số 00114 ngày 11/05/2004. - Giấy CNQSDĐ số 11781 ngày 19/5/2017	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm
2	Khu đài nước	708,4	Đường Trần Phú, phường Liên Bảo,	- QĐ số 559/QĐUB ngày 15/06/1992. - QĐ giao đất số	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng	46 năm

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

TT	Tên địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Vị trí	Văn bản giao đất	Hình thức sử dụng đất	Thời gian thuê đất
			TP.Vĩnh Yên.	3993/QĐ-UB ngày 22/10/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - Biên bản giao đất ngày 22/02/2001 - Giấy CNQSDĐ số 00092 ngày 22/10/2003. - Giấy CNQSDĐ số 11772 ngày 19/5/2017	5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	
3	Trạm điều phối và cửa hàng dịch vụ ngành nước	1.543,0	Phường Khai Quang, T.P Vĩnh Yên.	- Quyết định giao đất số 2010/QĐ-UB ngày 31/05/2002 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - Biên bản giao đất ngày 31/05/2002. - Giấy CNQSDĐ số 00116 ngày 11/5/2004. - Giấy CNQSDĐ số 11774 ngày 15/5/2017.	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm
4	Di chuyển trạm bơm tăng áp	1.000,0	Phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên.	- QĐ giao đất số 1895/QĐ-UBND ngày 09/07/2010 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - Biên bản giao đất ngày 30/07/2010		
5	Khu công nghiệp Khai Quang đợt 2	6.143,0	Phường Khai Quang, T.P Vĩnh Yên.	- QĐ giao đất số 474/QĐ-UB ngày 08/03/2006 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - Biên bản giao đất ngày 21/03/2006. - Giấy CNQSDĐ số 00166 ngày 14/12/2006.	Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất	

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

TT	Tên địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Vị trí	Văn bản giao đất	Hình thức sử dụng đất	Thời gian thuê đất
6	Trạm bơm tăng áp Đông Đạo	456,0	Đường Lý Thường Kiệt, phường Đồng Tâm, TP. Vĩnh Yên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QĐ giao đất số 2081/QĐ-UB ngày 16/08/2001 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.</li> <li>- BB giao đất ngày 20/09/2001</li> <li>- QĐ giao đất số 580/QĐ-UB ngày 22/02/2002 của UBND tỉnh VP.</li> <li>- BB giao đất ngày 4/11/2003</li> <li>- Giấy CNQSDĐ số 00119 ngày 01/06/2004.</li> <li>- Giấy CNQSDĐ số 11773 ngày 19/05/2017.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017.</li> <li>- Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc</li> </ul>	46 năm
7	Trạm bơm tăng áp Đạo Tú	1.506,0	Xã Đạo Tú, huyện Tam Dương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QĐ giao đất số 1651/QĐ-UB ngày 19/07/2006 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.</li> <li>- BB giao đất ngày 21/8/2006.</li> <li>- Giấy CNQSDĐ số 00165 ngày 14/12/2006</li> <li>- Giấy CNQSDĐ số 11764 ngày 18/5/2017</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017.</li> <li>- Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc</li> </ul>	46 năm
8	Khu xử lý, bể chứa, trạm bơm 2, nhà điều hành nhà máy nước Hợp Thịnh	13.554,4	Ngõ 20 đường Hùng Vương, phường Hội Hợp, TP. Vĩnh Yên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QĐ số 2188 ngày 29/08/1998 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.</li> <li>- BB giao đất ngày 15/06/1999.</li> <li>- QĐ giao đất số 4950/QĐ-UB ngày 24/12/2002</li> <li>- BB giao đất ngày</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017.</li> <li>- Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của</li> </ul>	46 năm

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

TT	Tên địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Vị trí	Văn bản giao đất	Hình thức sử dụng đất	Thời gian thuê đất
				05/11/2003. - Giấy CNQSDĐ số 00123 ngày 01/06/2004. - Giấy CNQSDĐ số 11782 ngày 19/5/2017	Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	
9	Trạm bơm giếng L9	150,0	Ngõ 20 đường Lam Sơn, phường Đồng Tâm, TP. Vĩnh Yên.	- QĐ giao đất số 2187/QĐ-UB ngày 29/08/1998 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - BB giao đất ngày 15/06/1999. - Giấy CNQSDĐ số 00121 ngày 01/06/2004. - Giấy CNQSDĐ số 11780 ngày 19/05/2017.	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm
10	Trạm bơm giếng L7	502,0	Trong trường CĐ Giao thông vận tải, phường Đồng Tâm, TP. Vĩnh Yên.	- QĐ giao đất số 2100/QĐ-UB ngày 03/06/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - BB giao đất ngày 4/11/2003. - Giấy CNQSDĐ số 00120 ngày 01/06/2004.	Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất	
11	Trạm bơm giếng L8 - G5	840,0	Ngõ 19 đường Lam Sơn, phường Đồng Tâm, TP. Vĩnh Yên.	- Quyết định giao đất số 1934/QĐ-UB ngày 30/12/1997 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - BB giao đất ngày 27/12/2000. - Giấy CNQSDĐ số 00122 ngày 01/06/2004. - Giấy CNQSDĐ số 11779 ngày	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

TT	Tên địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Vị trí	Văn bản giao đất	Hình thức sử dụng đất	Thời gian thuê đất
				19/05/2017. - Giấy CNQSDĐ số 11778 ngày 19/05/2017.		
12	Trạm bơm giếng H1	815,0	Xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương.	- QĐ giao đất số 3429b/QĐ-UB ngày 29/09/2004 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - Giấy CNQSDĐ số 00034 ngày 30/09/2004. - Giấy CNQSDĐ số 11763 ngày 18/05/2017.	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm
13	Trạm bơm giếng H2, H3, H4, H5, H6, H7.	2.327,7	Xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương.	- QĐ giao đất số 2992/QĐ-UB ngày 01/11/2001 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - BB giao đất ngày 25/01/2002. - Giấy CNQSDĐ số 00033 ngày 01/06/2004. - Giấy CNQSDĐ số 11759 ngày 18/05/2017. - Giấy CNQSDĐ số 11758 ngày 18/05/2017. - Giấy CNQSDĐ số 11760 ngày 18/05/2017. - Giấy CNQSDĐ số 11757 ngày 18/05/2017. - Giấy CNQSDĐ số 11762 ngày 18/05/2017. Giấy CNQSDĐ số	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

TT	Tên địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Vị trí	Văn bản giao đất	Hình thức sử dụng đất	Thời gian thuê đất
				11761 ngày 18/05/2017.		
14	Trạm bơm giếng H8 + H9	840,56	Xã Chấn Hưng, huyện Vĩnh Tường.	- Quyết định giao đất số 2875/QĐ-UB ngày 22/10/2001 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - BB giao đất ngày 25/01/2002. - Giấy CNQSDĐ số 00037 ngày 01/06/2004. Giấy CNQSDĐ số 11765 ngày 18/05/2017. Giấy CNQSDĐ số 11766 ngày 18/05/2017.	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm
15	Trạm bơm H10, H11, H12	392,0	Xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương.	- Quyết định giao đất đợt 1 số 4016/QĐ-UBND ngày 04/11/2008 và quyết định giao đất đợt 2 số 78/QĐ-UBND ngày 12/01/2009 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.	Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất	
16	Trạm bơm giếng G10	781,2	Gần cầu Lạc Ý, phường Đồng Tâm, TP.Vĩnh Yên.	- Quyết định giao đất số 128/QĐ-UB ngày 17/01/2003 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. - BB giao đất ngày 04/11/2003. - Giấy CNQSDĐ số 00118 ngày 01/06/2004. - Giấy CNQSDĐ số	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017. - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

TT	Tên địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Vị trí	Văn bản giao đất	Hình thức sử dụng đất	Thời gian thuê đất
	Trạm bơm giếng G11	793,2	Cánh đồng giáp sông Phan, phường Đồng Tâm, TP.Vĩnh Yên.	11776 ngày 19/05/2017. - Giấy CNQSDĐ số 11775 ngày 19/05/2017. Giấy CNQSDĐ số 11777 ngày 19/05/2017.		
	Trạm bơm giếng G12	448,4	Cánh đồng giáp sông Phan, phường Đồng Tâm, TP.Vĩnh Yên.			
17	Khu xử lý, nhà điều hành nhà máy nước Tam Đảo	3.100,7	Thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo.	- Quyết định giao đất số 3430b/QĐ-UB ngày 29/09/2004 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.	- Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm từ tháng 5/2017.  - Được miễn tiền thuê đất đến 01/07/2063 theo QĐ số 2122/QĐ-CT, ngày 10/4/2017 của Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc	46 năm
	Khu đất Hồ Xanh Tam Đảo	6.550,0	Thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo.	- Trích lục bản đồ giao đất. - Giấy CNQSDĐ số 00112 ngày 30/09/2004.		
	Bể chứa trên sườn núi	950,7	Thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo.	- Giấy CNQSDĐ số 11770 ngày 18/05/2017. - Giấy CNQSDĐ số 11767 ngày 18/05/2017. Giấy CNQSDĐ số 11768 ngày 18/05/2017. - Giấy CNQSDĐ số 11769 ngày 18/05/2017.		
18	Văn phòng giao dịch NMN Lập Thạch	446,0	Thị trấn huyện Lập Thạch.	- Quyết định giao đất số 2590/QĐ-UBND ngày 12/10/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.	Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất	

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

TT	Tên địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Vị trí	Văn bản giao đất	Hình thức sử dụng đất	Thời gian thuê đất
				- BB giao đất ngày 14/11/2012.		
19	Trạm bơm cấp I	1.443,0	Thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô.	- Quyết định giao đất số 1469/QĐ-UBND ngày 07/06/2013 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.	Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất	
	Nhà máy nước Nhạo Sơn	6.566,8	Xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô.	- BB giao đất ngày 28/06/2013.		
20	Trạm xử lý, giếng YL1, YL2, YL3	4.323,4	Thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc.	- Quyết định giao đất số 2262/QĐ-UBND ngày 11/09/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.	Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất	
	Trạm bơm giếng YL4	105,9	Xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc.	- BB giao đất ngày 09/11/2012.		
21	Chân cột điện	20,0	Xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc	- QĐ giao đất số 3225/QĐ-UB ngày 21/11/2001	Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất	
22	Tuyến điện đảm vạc	765,6	Phường Đồng Tâm; Xã Thanh Trù	- QĐ giao đất số 2080/QĐ-UB ngày 16/08/2001. - BB giao đất ngày 04/11/2003.	Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất	

*(Nguồn: Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc)*

**13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.**

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018*	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với thực hiện năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với kế hoạch năm 2017
Vốn điều lệ (triệu đồng)	111.687	0%	111.687	0%
Doanh thu thuần (triệu đồng)	105.670	3,05%	125.000	18,29%



**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	2.846	105,34%	-	-
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	2,69%	-	-	-
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	2,55%	-	-	-
<b>Cổ tức</b>	-	-	-	-

*Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*  
 \* Công ty chưa xây dựng kế hoạch cho chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2018. Kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.**

**Để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh như đã nêu trên cần tiến hành đồng bộ và triệt để các công tác sau đây:**

***Nâng cao chất lượng hoạt động quản trị Công ty***

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ như: Quy chế quản lý thương hiệu, nhãn mác; quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
- Hoàn thiện quy hoạch, định hướng phát triển Công ty, sắp xếp lại tổ chức hệ thống các công ty liên kết để tạo điều kiện thống nhất phát triển thị trường và tăng khả năng cạnh tranh, tăng tiềm lực tài chính.

***Giải pháp giảm thiểu khả năng thất thoát nước***

- Tập trung phát huy khai thác công suất các dự án đã hoàn thành, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ các dự án dở dang để sớm phát huy hiệu quả. Tăng cường công tác chống thất thoát nước sạch.
- Tăng cường các biện pháp chống thất thoát đồng bộ.
- Phải có thiết kế định hình về một hệ thống cấp nước vào nhà để tất cả các đơn vị xây dựng hoặc cơ quan khi tiến hành xây dựng các khu nhà ở phải tuân thủ chấp hành thì mới được cấp nước sử dụng. Nếu lắp đặt như hiện nay thì ngành nước không thể kiểm soát được kể cả lắp đồng hồ.
- Trong thi công cải tạo và đổi nguồn hệ thống cấp nước vào nhà tuyệt đối không để tồn tại 2 nguồn nước, làm tới đâu dứt điểm tới khu vực đó và cắt bỏ đường ống cũ để tránh lãng phí thất thu tiền nước.

***Nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng thị trường***

- Tích cực mở rộng thị trường, vùng cấp nước trên địa bàn tỉnh, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quản lý, ổn định chất lượng sản phẩm nước sạch, nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ đặc biệt là khâu chăm sóc và tư vấn khách hàng.

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Cải thiện mức độ dịch vụ đến với khách hàng. Công ty phải chịu trách nhiệm đến cùng với sản phẩm của mình, trực tiếp giải quyết các tồn tại, vướng mắc đáp ứng kịp thời các đòi hỏi của khách hàng. Đảm bảo sự công bằng giữa người mua và người bán, khách hàng dùng bao nhiêu trả bấy nhiêu.

### **Công tác đầu tư, phát triển**

- Xây dựng hệ thống cấp nước xã Hương Sơn, xã Thiện Kế, khu công nghiệp Thăng Long Vĩnh Phúc, mở rộng hệ thống cấp nước cho các khu dân cư huyện Bình Xuyên, cải tạo hệ thống cấp nước khu nghỉ mát Tam Đảo, cải tạo và mở rộng hệ thống cấp nước huyện Sông Lô,..
- Mua sắm trang thiết bị văn phòng nhà làm việc 4 tầng, mở rộng trạm bơm tăng áp Đạo Tú huyện Tam Dương, nâng công suất nhà máy nước Lập Thạch.
- Tiếp tục đầu tư các tuyến ống mới tại các khu công nghiệp, đô thị, dân cư trên địa bàn tỉnh để mở rộng thị trường.

### **Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017:**

Theo ước tính của Công ty, doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2017 đạt 53.450 triệu đồng, bằng 50,58% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế lũy kế từ đầu năm đến 30/06/2017 đạt 3.477 triệu đồng, vượt kế hoạch năm 22,17%. Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch là do Công ty nhận tiền chia cổ tức của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc. Ngoài ra, công ty còn nhận được lãi tiền gửi ngân hàng, tiền đền bù trạm tăng áp chợ Vĩnh Yên và thuế bảo vệ môi trường.

## **13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

### **13.1. Phân tích SWOT**

<b>ĐIỂM MẠNH (S)</b>	<b>ĐIỂM YẾU (W)</b>
<p>Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc là một trong hai công ty được Tỉnh giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và bán nước sạch phục vụ nhu cầu Sản xuất và tiêu dùng trong Tỉnh. Cũng do tính độc quyền cao và đặc điểm của sản phẩm nên đã tạo được khá nhiều thuận lợi cho công ty tiến hành hoạt động sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh</p> <p>- Công ty là doanh nghiệp vừa hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vừa là nhà cung cấp trực tiếp sản phẩm nước sạch. Do Ban lãnh đạo Công ty hoạt động có hiệu quả nên chất lượng các hoạt động của Công ty ngày càng được cải thiện và nâng cao. Công ty ngày càng nhận được sự ủng hộ, quan tâm của các khách hàng khi sử dụng dịch vụ.</p>	<p>- Ngành kinh doanh nước sạch thuộc lĩnh vực cơ sở hạ tầng nên vốn đầu tư lớn, chủ yếu là nguồn vốn vay ngân hàng, hiệu quả kinh tế của dự án không cao chủ yếu phục vụ an sinh xã hội, thời gian thu hồi vốn lâu...</p> <p>- Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích, sản phẩm hoạt động công ích của Công ty được thanh toán theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, do giá trị tài sản lớn, giá nước không đủ bù đắp chi phí sản xuất thực tế. Nếu tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí của giá thành toàn bộ và lợi nhuận hợp lý thì giá tiêu thụ nước sạch sẽ tăng đột biến làm ảnh hưởng lớn đến phát triển sản xuất và an sinh xã hội của Tỉnh. Đây là một điểm yếu của Công ty khi hiện nay hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, phải tự hạch toán thu chi, lãi lỗ</p>

<b>CƠ HỘI (O)</b>	<b>NGUY CƠ (T)</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong những năm tới, cùng với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội nhu cầu nước sạch rất cao. Đây là thuận lợi rất lớn đối với Công ty về khối lượng công việc dành cho CBCNV trong tương lai.</li> <li>- Tỉnh Vĩnh Phúc đang trong quá trình đổi mới một cách mạnh mẽ. Đây là điều kiện tiên đề giúp Công ty phát triển.</li> <li>- Công ty có kinh nghiệm lâu hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh nước sạch nên thị phần cũng như sự tin tưởng của khách hàng đối với Công ty là rất cao. Đây là cơ hội lớn cho Công ty khi Công ty chuyển sang hình thức Công ty cổ phần</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi nền kinh tế phát triển, các ngành công nghiệp cũng phát triển, kéo theo nhu cầu nước sạch rất cao. Do vậy Công ty sẽ phải cố gắng, nỗ lực rất nhiều trong quá trình hoạt động để đạt được mục tiêu đề ra cũng như để đạt được chỉ tiêu mà UBND tỉnh Vĩnh Phúc giao phó.</li> <li>- Cùng với sự phát triển của khoa học - kỹ thuật, các kỹ thuật tiên tiến sẽ được áp dụng mới vào trong quá trình xử lý nước ... Hiện tại trình độ của đội ngũ CBCNV Công ty chưa cao, sự tiếp thu cũng như áp dụng kỹ thuật còn gặp nhiều khó khăn. Do vậy nếu không nâng cao trình độ đội ngũ CBCNV thì đây sẽ là nguy cơ tụt hậu của Công ty trong tương lai gần.</li> </ul>

**13.2. Định hướng phát triển:**

- Bảo đảm ổn định hoạt động kinh doanh của Công ty;
  - Tập trung giữ vững thị trường hiện có và phát triển thêm thị trường mới;
  - Thực hiện tốt chế độ, chính sách cho người lao động, bảo đảm càng ngày càng nâng cao đời sống vật chất của người lao động.
  - Phải có thiết kế định hình về một hệ thống cấp nước vào nhà để tất cả các đơn vị xây dựng hoặc các cơ quan khi tiến hành xây dựng các khu nhà ở phải tuân thủ chấp hành thì mới được cấp nước sử dụng. Nếu lắp đặt như hiện nay thì ngành nước không thể kiểm soát được kể cả lắp đồng hồ.
  - Trong khi cải tạo và đổi nguồn hệ thống cấp nước vào nhà tuyệt đối không để tồn tại 2 nguồn nước, làm tới đâu dứt điểm tới khu vực đó và cắt bỏ đường ống cũ để tránh lãng phí thất thu tiền nước.
- **Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng thị trường**
- Tịch cực mở rộng thị trường, vùng cấp nước trên địa bàn tỉnh, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quản lý, ổn định chất lượng sản phẩm nước sạch, nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ đặc biệt là khâu chăm sóc và tư vấn khách hàng.
  - Cải thiện mức độ dịch vụ đến khách hàng, Công ty phải chịu trách nhiệm đến cùng với ăn phẩm của mình, trực tiếp giải quyết các tồn tại, vướng mắc đáp ứng kịp thời các đòi hỏi của khách hàng. Đảm bảo sự công bằng giữa người mua và người bán, khách hàng dùng bao nhiêu trả bấy nhiêu

➤ **Giải pháp về đầu tư phát triển**

- Xây dựng hệ thống cấp nước xã Hương Sơn, xã Thiện Kế, khu công nghiệp Thăng Long Vĩnh Phúc, mở rộng hệ thống cấp nước khu nghỉ mát Tam Đảo, cải tạo và mở rộng hệ thống cấp nước huyện Sông Lô...
- Mua sắm trang thiết bị văn phòng và nhà làm việc 4 tầng; mở rộng trạm bơm tăng áp Đạo Tú huyện Tam Dương, nâng công suất nhà máy nước Lập Thạch.
- Tiếp tục đầu tư các tuyến ống mới tại các khu công nghiệp, đô thị, dân cư trên địa bàn tỉnh để mở rộng thị trường.

**14. Thông tin những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng:** Không có

**15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:** Không có

## **II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Hội đồng quản trị**

Theo Điều lệ Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc, Hiện tại Công ty có 07 thành viên HĐQT bao gồm:

#### **Danh sách thành viên HĐQT**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Quang Ngọc	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
2	Ông Đỗ Thanh Hải	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
3	Ông Kiều Đức Thắng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Nguyễn Văn Khánh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
5	Bà Lê Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
6	Ông Trần Duy Thập	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
7	Bà Bùi Thị Thúy Ngọc	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Kế toán	Thành viên HĐQT điều hành

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### ➤ Ông Trần Quang Ngọc – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Trần Quang Ngọc
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 11/08/1968
- Chứng minh nhân dân: 01068007406, ngày cấp 21/6/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú ĐLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1989 – 1996	Trường TH kinh tế Hà Nội	Giảng viên
Từ 1997 – 1998	Sở Xây dựng Vĩnh Phúc	Chuyên viên tổng hợp
Từ 1999 – 2002	CTCP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Kế toán trưởng,
Từ 7/2002 – 4/2005	CTCP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Phó Giám đốc
Từ 5/2005 – 4/2009	CTCP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Giám đốc
Từ 5/2009 – 8/2016	CTCP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Từ 9/2016 - nay	CTCP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 65.000 Cp chiếm 0,58% vốn điều lệ

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

+ Sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Vĩnh Phúc:	2.701.444 Cp chiếm 24,19% vốn điều lệ
+ Sở hữu của người có liên quan:	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc
Mối quan hệ	Đại diện sở hữu vốn
SLCP sở hữu	10.805.776 cổ phần, chiếm 96,75% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

### ➤ Ông Đỗ Thanh Hải – Phó Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Đỗ Thanh Hải
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 26/08/1970
- Chứng minh nhân dân: 025070000111, Ngày cấp: 31/05/2016, Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và ĐLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phường Liên Bảo – TP.Vĩnh Yên – Tỉnh Vĩnh Phúc
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư cấp thoát nước, Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1988 -1998	Công ty cấp nước Vĩnh Yên	Nhân viên Phòng kinh doanh
Từ 1998 – 2001	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Phó phòng kinh doanh
Từ 2001 - 2004	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Trưởng phòng kinh doanh
Từ 2004 – 2009	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Phó giám đốc
Từ 05/2009 – nay	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Phó chủ tịch HĐQT

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Từ 09/2016 – nay	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Tổng Giám đốc Công ty
------------------	--	-----------------------

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 8.400 Cp chiếm 0,08% vốn điều lệ
  - + Sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Vĩnh Phúc: 1.620.866 Cp chiếm 14,51% vốn điều lệ
  - + Sở hữu của người có liên quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc
  - Mối quan hệ: Đại diện sở hữu vốn
  - SLCP sở hữu: 10.805.776 cổ phần, chiếm 96,75% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

➤ **Ông Kiều Đức Thắng - Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Kiều Đức Thắng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 17/11/1974
- Chứng minh nhân dân: 135594565 Ngày cấp: 09/02/2009 Nơi cấp: CA Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phường Liên Bảo, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1999 - nay	Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Phúc	Trưởng phòng Tài chính doanh nghiệp

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Từ 2009 - nay	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Thành viên HĐQT
---------------	--	-----------------

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng Phòng Tài chính Doanh nghiệp, Sở Tài chính Vĩnh Phúc

- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:

- + Sở hữu cá nhân: Không
- + Sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Vĩnh Phúc: 4.322.310 Cp chiếm 38,7% VDL
- + Sở hữu của người có liên quan: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc
- Mối quan hệ Đại diện sở hữu vốn
- SLCP sở hữu 10.805.776 cổ phần, chiếm 96,75% vốn điều lệ

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

➤ **Ông Nguyễn Văn Khánh - Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Khánh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 19/12/1976
- Chứng minh nhân dân: 135038573 Ngày cấp: 24/11/2012 Nơi cấp: CA Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phường Hội Hợp, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ môi trường, Kỹ sư cấp thoát nước
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1999 - 2005	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Nhân viên phòng Kỹ thuật



**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Từ 2005 – 2009	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Trưởng phòng kinh doanh
Từ 2009 đến nay	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 15.000 Cp chiếm 0,13% VDL
  - + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
  - + Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

➤ **Bà Lê Thị Kim Thanh - Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Lê Thị Kim Thanh
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/11/1973
- Chứng minh nhân dân: 135393373. Ngày cấp: 15 /05/ 2006. Nơi cấp: CA Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phúc Yên, Vĩnh Phúc
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1996 – 1998	Công ty cấp nước Vĩnh Yên	Kế toán

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Xã Định Trung, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1997 - 2002	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Cán bộ kỹ thuật nhà máy nước Tam Đảo
Từ 2002 – 2005	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Phó Giám đốc phụ trách nhà máy nước Tam Đảo
Từ 2005 – 2009	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Giám đốc nhà máy nước Tam Đảo
Từ 2009- đến nay	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tổ chức hành chính

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Tổ chức hành chính

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:

+ Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Vĩnh Phúc: 1.080.578 cổ phần, chiếm 9,68% VDL

+ Sở hữu của người có liên quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

Mối quan hệ Đại diện sở hữu vốn

SLCP sở hữu 10.805.776 cổ phần, chiếm 96,75% vốn điều lệ

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### ➤ Bà Bùi Thị Thúy Ngọc - Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế toán

- Họ và tên: Bùi Thị Thúy Ngọc
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 24/07/1975
- Chứng minh nhân dân: 135525954 Ngày cấp: 28/06/2007 Nơi cấp: CA Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phường Đồng Đa, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 8/1995 -6/ 2003	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Kế toán
Từ 7/2003 – 10/2003	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Phó phòng Kế hoạch
Từ 11/2003 – 2/2005	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Phó phòng Kế toán
Từ 3/2005 – 7/2009	Công ty cấp thoát nước và môi trường số 1 Vĩnh Phúc	Trưởng phòng Kế toán
Từ 8/2009- đến nay	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế toán

-Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế toán CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

-Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:

+ Sở hữu cá nhân: 9.200 Cp chiếm 0,08% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Vĩnh Phúc: 1.080.578 Cp chiếm 9,68% vốn điều lệ

+ Sở hữu của người có liên quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Mối quan hệ

Đại diện sở hữu vốn

SLCP sở hữu

10.805.776 cổ phần, chiếm 96,75% vốn điều lệ

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### 2. Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

Danh sách Ban giám đốc, kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Thanh Hải	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Văn Khánh	Phó Tổng Giám đốc
3	Trần Duy Thập	Phó Tổng Giám đốc
4	Bùi Thị Thúy Ngọc	Kế toán trưởng

- Ông Đỗ Thanh Hải – Tổng Giám đốc (Sơ yếu lý lịch như trên)
- Ông Nguyễn Văn Khánh - Phó Tổng Giám đốc (Sơ yếu lý lịch như trên)
- Bà Bùi Thị Thúy Ngọc - Kế toán trưởng (Sơ yếu lý lịch như trên)

### 3. Ban kiểm soát

Danh sách Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ninh Duy Giang	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Huy Hùng	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Thành viên Ban kiểm soát

#### ➤ Ông Ninh Duy Giang - Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: Ninh Duy Giang
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/07/1975
- Chứng minh nhân dân: 135125449 Ngày cấp: 26/02/2001 Nơi cấp CA Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phường Đồng Đa, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1997 – 2005	Công ty cấp thoát nước & môi trường số I Vĩnh Phúc	Nhân viên cửa hàng kinh doanh
Từ 2005 – 2006	Công ty cấp thoát nước & môi trường số I Vĩnh Phúc	Giám đốc Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp
Từ 8/2006 – 12/2009	Công ty cấp thoát nước & môi trường số I Vĩnh Phúc	Giám đốc xí nghiệp xây lắp công trình
Từ 01/2010 – nay	Công ty CP đầu tư xây dựng cấp thoát nước	Giám đốc
Từ 07/2014 - nay	CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc CTCP Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước
- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 9.360 Cp chiếm 0,08% vốn điều lệ
  - + Sở hữu đại diện cho tổ chức: Không
  - + Sở hữu của người có liên quan:
    - ✓ Chị gái: Vũ Thị Bắc 3.390 CP chiếm 0,03% vốn điều lệ
    - ✓ Em gái: Vũ Thị Mau 2.100 CP chiếm 0,02% vốn điều lệ
    - ✓ Em Trai: Vũ Quang Đoán 1.980 Cp chiếm 0,02% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### ➤ Ông Nguyễn Huy Hùng – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Huy Hùng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/04/1967
- Chứng minh nhân dân: 026067000917 Ngày cấp: 29/9/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cấp thoát nước
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1986 – 1989	Sư 411 Quân khu 2	Chiến sỹ
1989 – 1999	Nhà máy nước Vĩnh Yên	Công nhân
1999 – 2007	Công ty cấp nước Vĩnh Yên	Tổ trưởng tổ thu ngân
Từ 2007 – 2014	Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Giám đốc nhà máy nước Vĩnh Yên
Từ 2014 đến nay	Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Phó phòng Thanh tra, thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó phòng Thanh tra, Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:

+ Sở hữu cá nhân: 8.200 Cp chiếm 0,07% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện cho tổ chức: Không

+ Sở hữu của người có liên quan: Không

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

➤ Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Quỳnh Anh

- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 29/04/1981

- Chứng minh nhân dân: 135033505, Ngày cấp 01/06/2012, CA Vĩnh Phúc cấp

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Số nhà 191 Trần Phú, Phường Liên Bảo, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính

- Quá trình công tác

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 5/2007 – 11/2012	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Nhân viên kế toán
Từ 11/2012 – đến nay	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính
Từ 04/2016 – nay	Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên phòng tổ chức hành chính CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số cổ phiếu đang nắm giữ của cá nhân và người có liên quan:

+ Sở hữu cá nhân: 2.800 cổ phần, chiếm 0,03% VDL

+ Sở hữu đại diện cho tổ chức: Không

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

---

- + Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

#### 4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty cam kết tuân thủ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Trưởng Ban kiểm soát của Công ty không phải là kế toán viên hoặc kiểm toán chuyên nghiệp và không làm việc chuyên trách tại Công ty. Ngoài ra, Ban kiểm soát của Công ty có thành viên không phải kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Vì vậy, Công ty sẽ chú ý kiện toàn và bổ sung trong các kì họp Đại hội đồng cổ đông sau.

Trường hợp Điều lệ Công ty chưa tuân thủ các quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng, Công ty sẽ rà soát và bổ sung, sửa đổi theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính Phủ.





**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

Vĩnh Phúc, ngày 30. tháng 10 năm 2017

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Quang Ngọc**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN**



**Lê Thị Thanh Bình**